

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2022/HSST

Ngày: 07/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Thái Quang Định và bà Phạm Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Trung Nghĩa - thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa: ông Ngô Mạnh Tú - kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/HSST ngày 23/3/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐXXST-HS ngày 24/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Văn T; giới tính: nam; sinh ngày 25/11/1990 tại thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú tại tổ 5, khu L, phường Phương Đông, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở tại tổ 2, khu H, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Công nhân; học vấn: 7/12; bố là ông Đoàn Văn Đ (đã chết) và mẹ là bà Vũ Thị C, sinh năm 1966; Gia đình có 03 anh em, bị cáo con thứ hai; vợ là chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1994 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: ngày 29/10/2019 bị Tòa án Nhân dân thành phố Uông Bí xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 02/6/2020; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/12/2021, hiện tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Người làm chứng:

- Anh Vũ Văn H, sinh năm 1990, trú tại khu Hiệp An 1, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt;

- Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1958, trú tại phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 26/12/2021, tại tổ 2, khu Bạch Đằng 1, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,304 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra bị cáo T khai: Khoảng trưa ngày 26/12/2021, bị cáo đang ở nhà thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy “đá” nên đã một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso biển kiểm soát 14Y1-227.66 đến nhà anh Vũ Công Bách tại tổ 2, khu H, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí để nhờ Bách dẫn đi mua 300.000 đồng ma túy “đá”. Bách đồng ý và điều khiển xe mô tô dẫn bị cáo đến nhà 01 người đàn ông không rõ lý lịch trong ngõ nhỏ gần nhà văn hóa khu Bạch Đằng 1, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí. Bách vào nhà nói chuyện với người đàn ông này một vài phút rồi ra bảo bị cáo vào mua ma túy. Bị cáo vào đưa 300.000 đồng cho người đàn ông này, người này đưa lại cho bị cáo 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bị cáo xác định đó là ma túy “đá”, khi bị cáo cầm túi ma túy ra đầu ngõ thì bị bắt quả tang.

Tại đơn xét xử vắng mặt ngày 29/3/2022, bị cáo T trình bày việc mình tàng trữ ma túy loại Methamphetamine là đúng người đúng tội không oan sai, bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

Người làm chứng là anh Vũ Văn Hải và ông Hoàng Văn Hiền vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với tài liệu cơ quan điều tra thu thập được.

Tại bản kết luận giám định số 111 ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,304 gam.

Tại cáo trạng số 30 ngày 22/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 26/12/2021.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 111/KLGD chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra thành phố Uông Bí, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố đối với bị cáo, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập được, vì vậy đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 35 phút ngày 26/12/2021, tại tổ 2, khu Bạch Đằng 1, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Đoàn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,304 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Đoàn Văn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...”

Hành vi phạm tội của bị cáo Đoàn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Chất ma túy là chất kích thích gây nghiện nguy hiểm cho xã hội nên việc quản lý, sử dụng chất ma túy phải tuân theo các quy định của pháp luật, trong vụ án này bị cáo là người thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội, vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục đối với bị cáo nói riêng và đảm bảo tính phòng ngừa tệ nạn ma túy trong xã hội nói chung.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tập trung cải tạo tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso biển kiểm soát 14Y1-227.66, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo vỏ màu xanh đen bên trong gắn sim số 0394.570.896. 01 phong bì niêm phong số 111/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Xét thấy: Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Acruso biển kiểm soát 14Y1-227.66 và 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo vỏ màu xanh đen bên trong gắn sim số 0394.570.896 không liên quan đến việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho vợ bị cáo quản lý nên không đề cập giải quyết. Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với Vũ Công Bách, quá trình điều tra Bách vắng mặt tại địa phương nên không có cơ sở xử lý. Đối với người đàn ông bán ma túy cho T không xác định được lai lịch địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[6] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[7] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đoàn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Đoàn Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/12/2021.

Về vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 111/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí)

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Đoàn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi gửi:

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Uông Bí;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Uông Bí;
- Chi cục THADS Uông Bí;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Uông Bí;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. Uông Bí;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Anh Đức

